

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CXD3	Ñm h̃ c : 2012-2013	η VHT : 2 (30,0,0,0,0,0)
H̃ nT :	H̃ c phFn : 122067201508 - Chĩĩ thuyĩĩ 2	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L _u P SV	H _ĩ Vê TậN	NGÀY SINH	ậ IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 30.00%	ậ IqM THI	QUY TS : 70.00%	ậ IqM TK	GHI CHÚ	
					L1	L2	L3	L4	L5	L6							
1	3671030591	36CXD3	Phẫm Vẫn Bìn	h	23/02/1994				3.0			3.0	0.9	4.5	3.2	4.1	
2	3671032036	36CXD3	L° Vẫn Cao		04/04/1993				3.0			3.0	0.9	4.5	3.2	4.1	
3	3671030593	36CXD3	Trễng Minh Cễ ng		24/01/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
4	3671030654	36CXD3	H° Thanh Duy		09/03/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
5	3671030592	36CXD3	Huẫnh Thanh Duy		28/11/1993				3.0			3.0	0.9	0.5	0.4	1.3	
6	3671030530	36CXD3	Lễng Xuẫn Dẫ ng		03/08/1993				2.0			2.0	0.6	4.0	2.8	3.4	
7	3671030672	36CXD3	Nguyẫ n Minh Dẫ ng		20/08/1990				3.0			3.0	0.9	2.0	1.4	2.3	
8	3671030533	36CXD3	Nguyẫ n Hẫ u Dẫ ng		25/11/1993				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
9	3671030569	36CXD3	Chu Minh ậ 1 ng		19/05/1994				5.0			5.0	1.5	6.0	4.2	5.7	
10	3671030544	36CXD3	H° Vẫn ậ ẫ c		05/01/1994				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
11	3671030605	36CXD3	Ngẫ S: Hà		27/12/1994				3.0			3.0	0.9	5.5	3.9	4.8	
12	3671030525	36CXD3	Nguyẫ n Ngẫ c Hoà		28/01/1992				3.0			3.0	0.9	3.0	2.1	3.0	
13	3671030717	36CXD3	Lê Quang Hoàng		25/10/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N° HP
14	3671030706	36CXD3	Bùi Lê Hùng		30/03/1994				6.0			6.0	1.8	5.0	3.5	5.3	
15	3671030529	36CXD3	Nguyẫ n Tuẫn Kẫ t		22/09/1994				3.0			3.0	0.9	4.0	2.8	3.7	
16	3671030685	36CXD3	Nguyẫ n Hoẫ ng ậ ẫ nh Kha		10/06/1994				1.0			1.0	0.3	2.0	1.4	1.7	
17	3671030700	36CXD3	Phan Nhẫ ậ ẫ ng Khoa		12/05/1994				5.0			5.0	1.5	6.0	4.2	5.7	
18	3671030640	36CXD3	Bẫnh Nhẫ Khễng		18/12/1992				2.0			2.0	0.6	5.0	3.5	4.1	
19	3671030576	36CXD3	Nguyẫ n Lâm		02/05/1994				3.0			3.0	0.9	5.5	3.9	4.8	

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CXD3	Ñm h̃ c : 2012-2013	η VHT : 2 (30,0,0,0,0,0)
H̃ nT :	H̃ c phFn : 122067201508 - Chĩĩ thuyĩĩ 2	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L_ P SV	H_ Vê Tạ N	NGÀY SINH	_ IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	_ IqM THI	QUY TS : 70.00%	_ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671030553	36CXD3	Nguy_ n H_ u Linh	10/09/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N_ HP
21	3671030664	36CXD3	_ o`n Th`nh L_ i	22/05/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
22	3671030546	36CXD3	Nguy_ n Th`nh M_ n	26/11/1993				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
23	3671030600	36CXD3	L_ V_ n Nguyên	20/10/1993				5.0			5.0	1.5	4.5	3.2	4.7	
24	3671030624	36CXD3	Lê Công Nhi_	20/07/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N_ HPCT
25	3671030563	36CXD3	Nguy_ n B_ Nhu_ n	23/03/1994				3.0			3.0	0.9	4.5	3.2	4.1	
26	3671030713	36CXD3	Tr_ n Ph_ m Minh Pha	08/12/1994				4.0			4.0	1.2	5.0	3.5	4.7	
27	3671030662	36CXD3	V_ V_ n Quang	01/01/1993				4.0			4.0	1.2	3.5	2.5	3.7	
28	3671030688	36CXD3	Nguy_ n V_ n Quy_	03/12/1994				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
29	3671030620	36CXD3	_ inh H_ u Tài	29/06/1994				3.0			3.0	0.9	6.0	4.2	5.1	
30	3671030693	36CXD3	Nguy_ n Ng_ c Duy Tâm	28/12/1991				3.0			3.0	0.9	5.5	3.9	4.8	
31	3671030537	36CXD3	Nguy_ n Ho`ng Tân	09/03/1994				2.0			2.0	0.6	2.0	1.4	2.0	N_ HP
32	3671030677	36CXD3	Nguy_ n V_ n Toàn	06/02/1994				2.0			2.0	0.6	3.0	2.1	2.7	
33	3671030638	36CXD3	Nguy_ n V_ n Tu_ n	13/12/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N_ HP
34	3671030722	36CXD3	Nguy_ n Xu_ n Thành	03/07/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
35	3671030540	36CXD3	_ H_ g Thái	15/08/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N_ HP
36	3671030675	36CXD3	Nguy_ n H_ u Thái	28/07/1994				3.0			3.0	0.9	5.5	3.9	4.8	
37	3671030626	36CXD3	Tr_ n Hu_ nh Thái	25/11/1994				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
38	3671030618	36CXD3	Nguy_ n _ c Th_ n	29/01/1994				2.0			2.0	0.6	5.5	3.9	4.5	

Kh. a h c : **L p h c :** 36CXD3 **N l m h c :** 2012-2013 **n VHT :** 2
H n T : **H c ph n :** 122067201508 - Ch lĩ thuy t 2 **H c k8 :** HK02
 (30,0,0,0,0,0)

STT	Mã S	L, P SV	H Vê Tậ N	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHê N						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3671030703	36CXD3	La Thành VỈ	14/04/1994				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	CT
40	3671030607	36CXD3	Nguy n ThJ VỈ	11/07/1994				6.0			6.0	1.8	2.5	1.8	3.6	
41	3671030678	36CXD3	Dông Thanh Xuân	1979				4.0			4.0	1.2	4.0	2.8	4.0	

T'ng s' : 41 h' c sinh sinh vi' n

Tr'ng Khoa

Gi'ng Vi' n B' M' n

Gi'ng V' Khoa

Tp.HCM, ngà y / /